

Số: 170/KH-UBND

Đoàn Kết, ngày 05 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đoàn Kết

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 200/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng thủ dân sự;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Thông tư số 18/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Công văn số 124/SNNMT-TL&TNN ngày 10/01/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về thực hiện các nhiệm vụ về công tác phòng, chống thiên tai.

Ủy ban nhân dân phường Đoàn Kết ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Đoàn Kết như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nhằm chủ động trong công tác PCTT và TKCN để ứng phó kịp thời đối với các loại hình thiên tai, giảm thiểu đến mức thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (huy động lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, vật chất tại chỗ, chỉ huy tại chỗ) và nguyên tắc phòng ngừa, chủ động, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả.

- Nâng cao năng lực của các tổ dân phố, các cơ quan, đơn vị trong việc xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả cao nhất.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai kịp thời đến cộng đồng dân cư.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, chống thiên tai của toàn dân trên địa bàn phường.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Hạn chế mức thấp nhất thiệt hại về người đối với các loại hình thiên tai.

- Tỷ lệ cơ quan, tổ chức và hộ gia đình được tiếp nhận đầy đủ thông tin về thiên tai đạt 100%.

- Tỷ lệ lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai được đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai đạt 100%, đặc biệt là với các loại hình thiên tai như: Lốc, sét, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán.

- Tỷ lệ hộ dân thuộc khu vực thường xuyên xảy ra thiên tai có nơi ở đảm bảo an toàn đạt 100%.

- Nâng cao khả năng chống chịu của cơ sở hạ tầng, công trình phòng, chống thiên tai bảo vệ sản xuất, đường giao thông..., đảm bảo an toàn và thích ứng với các tác động mới của thiên tai.

- Chủ động trong dự báo, cảnh báo, phòng, chống lũ, sạt lở đất tại những khu vực dân cư tập trung và trọng điểm về kinh tế, xã hội.

- Tỷ lệ khu vực thường xuyên bị ngập, sạt lở đất được lấp đặt biển cảnh báo đạt 100%.

II. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đặc điểm tự nhiên - Vị trí địa lý

- Vị trí địa lý: Phường Đoàn Kết có diện tích 134,31km², dân số hơn 25.403 người; mật độ dân số: 189 người/km², với 48 tổ dân phố, 18 dân tộc cùng sinh sống.... Ranh giới cụ thể:

- + Phía Đông giáp xã Sin Suối Hồ, tỉnh Lai Châu;
- + Phía Tây giáp xã Hồng Thu, tỉnh Lai Châu;
- + Phía Nam Giáp phường Tân Phong, xã Nam Tăm, tỉnh Lai Châu;
- + Phía Bắc giáp xã Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

- Địa hình: Phường Đoàn Kết có định hình là các vùng thung lũng và được bao bọc xung quanh là các dãy núi cao. Địa hình vùng thung lũng trũng thấp, vùng đồi núi độ dốc cao, địa hình phức tạp.

- Sông suối: Trên địa bàn phường Đoàn Kết không có sông, chỉ có một số suối chảy qua địa bàn: gồm suối từ Bản Màng chảy ra bản Gia Khâu 1; Suối Ca Đình Nhè chảy từ bản Seo Pả chảy ra bản Gia Khâu 1; suối Hồng Thu từ bản Hồng Thu chảy ra bản Gia Khâu 1; Suối chảy từ bản Tô Y Phìn về bản Sì Lèng Chải.

- Đất đai: Tổng diện tích đất tự nhiên toàn phường là 134,31 km². Trong đó gồm 04 nhóm đất chính: Nhóm đất phù sa, nhóm đất đen, nhóm đất đỏ vàng và nhóm đất mùn vàng đỏ trên núi.

- Khí hậu: Phường Đoàn Kết nằm trong vùng khí hậu điển hình của vùng nhiệt đới núi cao Tây Bắc, ngày nóng đêm lạnh, khí hậu phân chia hai mùa rõ rệt; mùa mưa và mùa khô. Mùa mưa (tháng 4 - tháng 10) nhiệt độ cao, mưa lớn; mùa khô (tháng 11 - tháng 3 năm sau) lạnh, độ ẩm và lượng mưa thấp. Nền nhiệt trung bình năm khoảng 22,5°C, có sự phân hóa theo độ cao.

2. Đặc điểm dân sinh, kinh tế - xã hội

a) *Đặc điểm dân sinh*: Đơn vị hành chính mới được thành lập thông qua việc sáp nhập toàn bộ diện tích và dân số của phường Đoàn Kết cùng các phường Quyết Tiến, Quyết Thắng và các xã Sùng Phài, Lản Nhì Thàng. Tổng dân số 25.403 người, trong đó: Người dân tộc thiểu số 11.222 người, người trong độ tuổi lao động 17.782 người.

b) *Đặc điểm kinh tế - xã hội*: Sự hợp nhất 03 phường và 02 xã lân cận đã tạo nên phường Đoàn Kết với quy mô rộng lớn hơn, dân số nhiều hơn; các khu vực có đặc điểm địa lý, văn hóa tương đối tương đồng tạo nền tảng cho việc phát

triển kinh tế nông lâm nghiệp, thương mại và dịch vụ, đồng thời thúc đẩy sự gắn kết cộng đồng. Ngành nghề chủ yếu của người dân trên địa bàn là thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, nông nghiệp; thu nhập bình quân đầu người năm 2024 là 56,5 triệu đồng/năm.

3. Đặc điểm cơ sở hạ tầng phường Đoàn Kết

- Giao thông: Hệ thống đường giao thông cơ bản đã được đầu tư, cải tạo, nâng cấp, đáp ứng nhu cầu đi lại, giao thương: tổng chiều dài đường trực thuộc phường là 5,82 km; đường giao thông nội thị tổng chiều dài 23km; đường giao thông nông thôn tổng dài 26,2 km; Đường ngõ bản tổng chiều dài 61,2 km; đường trục chính nội đồng tổng chiều dài 80,4 km

- Hạ tầng thủy lợi: Có 20 tuyến kênh thủy lợi với tổng chiều dài khoảng 46,7km (kênh kiên cố 17,2km, kênh tạm cần nâng cấp 29,5km).

- Hạ tầng điện: Nguồn điện cung cấp cho phường được lấy từ lưới điện Quốc gia (Nguồn lưới điện 22kV lộ 474-E29.1, lộ 471-E29.1, lộ 476-E29.1). Hệ thống điện luôn được đảm bảo đủ tải để cấp điện cho phường. Trung tâm Hội nghị văn hóa phường được cấp điện bằng nguồn chính TBA Kiots; Hợp khối phường-800kVA 35/22/0,4kV, dự phòng bằng tổ máy Doosan-500kVA có lắp ATS tự động chuyển đổi lưới (thuộc tài sản khách hàng). Hệ thống truyền tải điện sinh hoạt đường dây 0,4kV được đầu tư đồng bộ đến hầu hết các tuyến đường trục chính của phường 100% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.

- Hạ tầng cấp nước sinh hoạt: Toàn phường có 02 trạm xử lý nước sạch sinh hoạt, có 18 công trình cấp nước nông thôn với tổng công suất nước $Q=1.500m^3/ngđ$, tổng chiều dài đường ống cấp nước khoảng 168 km và có nguồn nước ngầm tại bản Nậm Lông 1. Hệ thống công trình cấp nước trên địa bàn cơ bản đảm bảo cấp nước sinh hoạt cho Nhân dân trên địa bàn.

- Hạ tầng thương mại - dịch vụ: Kết cấu hạ tầng thương mại, dịch vụ được đầu tư tương đối đồng bộ. Hiện trên địa bàn có 02 chợ, 03 hệ thống phân phối; 1.864 cơ sở bán lẻ, cửa hàng tiện ích; 04 cơ sở hoạt động tiện ích (gồm: hệ thống ngân hàng, viễn thông). Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân và chung chuyển hàng hóa đi các xã, phường khác trong tỉnh.

- Hạ tầng du lịch, nhà hàng khách sạn: Hiện tại, phường có 8 khách sạn, cơ sở lưu trú (08 nhà nghỉ; 02 cơ sở lưu trú); 20 cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng; 05 cơ sở kinh doanh dịch vụ mua sắm, thể thao, giải trí, bán hàng lưu niệm; 01 cơ sở sản xuất kinh doanh các ngành nghề nông thôn đã và đang phục vụ tốt nhu cầu nghỉ ngơi, di chuyển, ăn uống và mua sắm, thể thao, giải trí của du khách.

- Hạ tầng thông tin, truyền thông: Hệ thống hạ tầng bưu chính viễn thông được đầu tư đồng bộ đảm bảo thông tin chính xác, kịp thời phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị của phường và nhu cầu của Nhân dân. Các doanh nghiệp viễn thông đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật mạng viễn thông và công nghệ thông tin hiện đại, rộng khắp, chất lượng cao. Có 90 trạm thu phát sóng; 100% bản, tổ dân phố được phủ sóng di động và có hệ thống Internet băng rộng cáp quang; mạng viễn thông di động đã phủ sóng 4G, 5G, đảm bảo cung cấp kết nối mạng mọi lúc, mọi nơi.

- Hạ tầng y tế: Phường có 01 Trung tâm y tế và 01 trạm y tế (gồm 1 trạm trung tâm (tại phường Đoàn kết cũ) và 04 điểm trạm theo thông báo của Sở Y tế), 12 cơ sở y tế tư nhân, có 3 công ty dược phẩm, 28 cơ sở hành nghề dược. Trụ sở làm việc của Trung tâm y tế có diện tích 7.946m² với 01 nhà 6 tầng (xây mới) và 5 dãy nhà cấp 4 hiện đã xuống cấp, được xây dựng từ năm 2004; 05 điểm của trạm y tế phường với tổng diện tích 8.677,8 m² (trong đó có 01 trạm đầu tư xây dựng mới từ năm 2016 - Quyết Tiến). Các công trình y tế được sử dụng qua nhiều năm, đến nay đã xuống cấp, cần cải tạo sửa chữa, bổ sung trang thiết bị đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

- Hạ tầng văn hóa- thể thao: Hiện có 46/48 nhà văn hóa được tổ dân phố, bản quản lý; có 21 nhà tập luyện tập thể dục thể thao, 01 trung tâm hội nghị văn hóa; 01 sân vận động (cũ)

- Hạ tầng Giáo dục - Đào tạo: Mạng lưới trường, lớp học được đầu tư xây dựng kiên cố, bán kiên cố, đảm bảo hoạt động dạy và học của các cấp học. Hiện trên địa bàn có tổng 18 trường học thuộc phường quản lý (mầm non: 07 trường; tiểu học 05 trường; trung học cơ sở 04 trường và TH&THCS: 02 trường); Tổng số trường đạt chuẩn quốc gia: 16/18, trong đó mức độ 2: 7 trường.

III. TÌNH HÌNH THIÊN TAI TẠI PHƯỜNG

1. Các loại hình thiên tai thường xảy ra; phạm vi ảnh hưởng, lĩnh vực bị ảnh hưởng, các khu vực bị ảnh hưởng bởi thiên tai giai đoạn 2021-2025

Trong những năm qua thành phố Lai Châu (cũ) thường xuyên chịu tác động của một số loại hình thiên tai chủ yếu sau: Đông lốc, sét, mưa lớn, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối, ... gây ra thiệt hại về tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội. Mặc dù, nằm sâu trong đất liền, không chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão nhưng mỗi khi bão mạnh đổ bộ vào các tỉnh ven biển phía Bắc thì hoàn lưu của bão kết hợp với rãnh thấp thường gây mưa to đến rất to gây thiệt hại về hạ tầng giao thông, thủy lợi, tài sản của nhà nước và nhân dân, làm thiệt hại về sản xuất của nhân dân trên địa bàn. Cụ thể

1.1. Mưa lớn

Là loại hình thiên tai gây thiệt hại lớn nhất, mưa lớn có thể gây lũ ống, lũ quét, trượt sạt lở đất, ngập lụt làm ách tắc giao thông, phá hủy các công trình hạ tầng, nhà cửa, hoa màu của người dân.

- Số đợt mưa lớn xảy ra trên địa bàn phường trung bình từ: 3-6 đợt/năm; lượng mưa >100 mm/đợt, kéo dài từ 2- 3 ngày.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn phường, trong đó chịu ảnh hưởng rất lớn tại các xã cũ: Lân Nhì Thành, Sùng Phài và phường Quyết Thắng.

- Đánh giá cấp độ rủi ro do mưa lớn xảy ra trên địa bàn phường: Cấp 2.

2. Mưa đá, dông lốc, sét

Dông lốc, sét, mưa đá thường diễn ra vào các tháng đầu mùa mưa, tháng 3, 4, 5 với mức độ mạnh, xảy ra trên phạm vi rộng. Đây là loại hình thiên tai thường xảy ra cục đoạn, bất thường với cường độ lớn, có thể gây ảnh hưởng trực tiếp đến người, tài sản, hoa màu của người dân.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn phường. Trong đó

+ Lốc: bình quân 1,3 - 1,5 ngày/năm.

+ Mưa đá: bình quân 1,3 - 1,5 ngày/năm (Thường kèm theo gió mạnh, lốc sét).

- Đánh giá cấp độ rủi ro do mưa đá và dông lốc xảy ra trên địa bàn phường: Cấp 2.

3. Sạt lở, sụt lún đất

- Trên địa bàn phường thường xảy ra nhiều trận mưa lớn kéo dài từ tháng 6 đến tháng 9 làm lượng nước trong đất đến mức bão hòa, đặc biệt là tại khu vực đồi, núi có độ dốc lớn hơn 25°, đất yếu, đất bờ rời, một số khu vực có địa chất cát tơi thường xuyên xảy ra hiện tượng này. Sạt lở đất, đá, sụt lún đất gây ảnh hưởng đến hệ thống giao thông, thiệt hại lớn về tài sản của nhà nước và Nhân dân, nhất là thiệt hại về sản xuất và các công trình cơ sở hạ tầng.

- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn phường, trong đó tập trung nhiều nhất ở các xã cũ: Lân Nhì Thành, Sùng Phài, Quyết Thắng.

- Đánh giá cấp độ rủi ro do đối với rủi ro do sạt lở đất: cấp 2.

4. Rét đậm, rét hại, sương muối

- Rét hại: Rét hại xuất hiện khi nhiệt độ trung bình trong ngày dưới 13°C (Ttb ≤ 13°C). Rét hại trên địa bàn phường thường xảy ra vào các tháng chính đông (Tháng 12 năm trước đến tháng 02 năm sau). Trong thời điểm rét hại nhiệt độ có thể xuống thấp dưới 2°C gây băng giá, sương muối và ảnh hưởng rất lớn đến con người, cây trồng, vật nuôi.

- Sương muối: Là hiện tượng hơi nước đóng băng thành các hạt nhỏ và trắng như muối ngay trên mặt đất, bề mặt cây cỏ hoặc các vật thể khác khi không khí bên trên ẩm và lạnh. Sương muối thường xuất hiện ở dạng tinh thể màu trắng, mỏng gần mặt đất, gồm các tinh thể băng hình thành; ở vùng khí hậu lạnh sương muối có các hình thức đa dạng. Sương muối chỉ có màu trắng giống như tinh thể muối. Điều kiện hình thành sương muối là nhiệt độ phải xuống dưới 4°C; sương muối xuất hiện gây thiệt hại về hoa màu của người dân; gây khó khăn cho các hoạt động sản xuất.

- Số đợt xuất hiện: 2-3 đợt/năm.
- Phạm vi ảnh hưởng: Trên địa bàn toàn phường.
- Đánh giá cấp độ rủi ro: Cấp 2.

5. Hạn hán do nắng nóng

Hạn hán là do sự thiếu hụt nghiêm trọng lượng mưa trong thời gian kéo dài, làm giảm hàm lượng ẩm trong không khí và hàm lượng nước trong đất, làm suy kiệt dòng chảy sông suối, hạ thấp mực nước ao hồ, mực nước trong các tầng chứa nước dưới đất gây ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng của cây trồng, làm môi trường suy thoái gây đói nghèo, dịch bệnh,... Hạn hán tác động đến kinh tế xã hội như giảm năng suất cây trồng, giảm diện tích gieo trồng, giảm sản lượng cây trồng, chủ yếu là sản lượng cây lương thực. Tăng chi phí sản xuất nông nghiệp, giảm thu nhập của lao động nông nghiệp. Tăng giá thành và giá cả các lương thực; giảm tổng giá trị sản phẩm chăn nuôi; tác động đến môi trường, làm gia tăng nguy cơ cháy rừng, xói lở đất. Các tác động này có thể kéo dài và không khôi phục được. Hạn hán thường xảy ra vào các tháng mùa khô từ tháng 11 của năm trước đến tháng 3 của năm sau. Từ năm 2022 trở về đây trên địa bàn thành phố (cũ) đã xảy ra 02 đợt hạn hán làm thiệt hại đến sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của nhân dân.

- Phạm vi ảnh hưởng: toàn địa bàn phường; số đợt xuất hiện từ 1-3 đợt/năm.
- Đánh giá cấp độ rủi ro: cấp 1.

2. Đánh giá hiện trạng công tác phòng, chống thiên tai của phường

a) Hệ thống chỉ huy phòng, chống thiên tai: Kiện toàn Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự để thống nhất công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phòng. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự bảo đảm chế độ thông tin, báo cáo kịp thời giữa Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự. Tuyên truyền Luật Phòng, chống thiên tai, nâng cao năng lực công tác dự báo, cảnh báo về thời tiết, thủy văn, thông báo kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để chủ động phòng tránh, chỉ đạo xử lý, đối phó kịp thời với các tình

huống thiên tai xảy ra; cập nhật, bổ sung, hoàn thiện các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó với thiên tai, đặc biệt, tiếp tục rà soát, bổ sung phương án ứng phó bão mạnh và siêu bão, xây dựng phương án phòng tránh giông lốc; nâng cao chất lượng thông tin, dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai; đồng thời nâng cao năng lực ứng phó, xử lý khi xảy ra thiên tai.

b) Lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị, nhu yếu phẩm phục vụ phòng, chống thiên tai:

- Về nguồn lực con người và nhu yếu phẩm: UBND phường có khả năng tự chủ trong công tác phòng, chống thiên tai nếu có xảy ra thiên tai.

- Về trang thiết bị và phương tiện để phòng, chống thiên tai: UBND phường chưa được trang bị các trang thiết bị và phương tiện phòng, chống thiên tai.

c) Thông tin, truyền thông về phòng, chống thiên tai: Đưa tin kịp thời về tình hình thiên tai, các hoạt động ứng phó, chỉ đạo của các cơ quan chức năng. Truyền tải thông tin kịp thời.

d) Năng lực, nhận thức của cộng đồng trong phòng, chống thiên tai: Công tác tập huấn, diễn tập phòng, chống thiên tai được thực hiện hàng năm đảm bảo năng lực và khả năng ứng phó với thiên tai. Qua công tác tuyên truyền người dân nhận thức về nguy cơ và biết cách ứng phó, có thể tự bảo vệ mình và giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản

e) Nguồn lực tài chính để thực hiện công tác phòng, chống thiên tai ở phường đầu tư trực tiếp hoặc gián tiếp (thông qua nội dung lồng ghép): Trong những năm gần đây, thời tiết diễn biến thất thường do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên thường xảy ra giông lốc, tốc mái nhà. Phường chủ yếu sử dụng ngân sách nhà nước để hỗ trợ người dân khi có thiên tai xảy ra theo đúng quy định.

IV. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI GIAI ĐOẠN 2026-2030

1. Nội dung phòng, chống thiên tai của phường: Xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai, cụ thể:

a) Xây dựng các công trình phòng chống thiên tai: Không.

b) Tổ chức trực công tác phòng, chống thiên tai hằng năm:

Hằng năm tổ chức trực công tác phòng, chống thiên tai theo chế độ 24/24 giờ trong mùa mưa bão; Phân công lực lượng trực cụ thể, bảo đảm thông tin thông suốt và xử lý kịp thời các tình huống thiên tai xảy ra

2. Biện pháp cơ bản phòng, chống thiên tai

a) Biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu:

- Biện pháp công trình: Xử lý các trọng điểm, xung yếu có nguy cơ bị ảnh hưởng, gây nguy hại cho người dân khi thiên tai xảy ra; lồng ghép các nội dung phòng, chống thiên tai trong các chương trình, dự án tại phường.

- Biện pháp phi công trình: In ấn các tài liệu, tổ chức sinh hoạt văn hóa, truyền thanh, nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; tổ chức xác định các khu vực nguy hiểm do các loại hình thiên tai gây ra trên địa bàn để phục vụ công tác chỉ huy phòng, chống thiên tai và cảnh báo người dân; Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; tổ chức các đợt diễn tập ứng phó với một tình huống thiên tai tại các tổ dân phố độ rủi ro thiên tai cụ thể.

b) Biện pháp ứng phó: Xây dựng các phương án ứng phó với các loại hình thiên tai thường gặp xảy ra, trong đó chủ yếu tập trung các loại hình thiên tai chính: Bão, mưa, lũ lớn, ngập lụt; sạt lở đất lũ quét; lốc, sét; hạn hán; rét hại. Một số biện pháp chung trong ứng phó như sau:

- Tuyên truyền, thông báo trên các phương tiện truyền thanh về dự báo, cảnh báo thời gian có khả năng xuất hiện thiên tai, thời tiết nguy hiểm;

- Đôn đốc nhân dân chằng chống nhà cửa, chuồng trại (đối với bão), sơ tán các hộ có nguy cơ cao ảnh hưởng thiên tai đến nơi ở an toàn theo phương án đã xây dựng; cắt tỉa cành cây, bảo vệ đàn gia súc, gia cầm, lồng bè nuôi trồng thủy sản;

- Chỉ đạo nhân dân thu hoạch sớm hoa màu, lúa để giảm thiểu thiệt hại;

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào các tuyến đường bị ngập sâu, các cống ngầm qua đường; khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất và các khu vực nguy hiểm khác;

- Chuyển đổi, bố trí cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thời vụ phù hợp với khả năng nguồn nước;

- Thường xuyên kiểm tra các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy, hoàn thiện hệ thống kênh mương nội đồng phục vụ tưới tiêu, quản lý phân phối nước tưới luân phiên, tiết kiệm nước, thực hiện bơm chống hạn ở những vùng có điều kiện đảm bảo nguồn nước chống hạn.

c) Biện pháp khắc phục:

- Di dời dân ra khỏi nơi nguy hiểm, ưu tiên đối tượng dễ bị tổn thương:

- Tổng hợp, thống kê tình hình thiệt hại, lập báo cáo gửi tỉnh:

- Xác định đối tượng cần được cứu trợ và tổ dân phố, phát lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nước sạch và nhu yếu phẩm, (Gồm: Người bị thương, hộ gia đình có người bị chết; hộ gia đình, cá nhân bị mất nhà ở, không

có lương thực, nước uống và nhu yếu phẩm khác có nguy cơ ảnh hưởng tới tính mạng và sức khỏe).

- Thống kê, đánh giá thiệt hại do thiên tai gây ra, nhu cầu cứu trợ, hỗ trợ và đề xuất phương án khắc phục.

- Kiến nghị hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu để phục hồi sản xuất.

- Thực hiện các hoạt động tiêu độc khử trùng, vệ sinh môi trường sau thiên tai.

- Lập kế hoạch và đề xuất sửa chữa, khôi phục, nâng cấp các công trình phòng, chống thiên tai, các công trình cơ sở hạ tầng bị thiệt hại.

V. LỒNG GHÉP NỘI DUNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀO QUY HOẠCH, KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI

Xây dựng kế hoạch phòng chống, thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu ngay trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Lồng ghép thiết kế và xây dựng cơ sở hạ tầng vừa phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế, vừa có chức năng phòng, chống thiên tai.

VI. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

1. Khắc phục hậu quả thiên tai

Sau thiên tai xảy ra các bản báo cáo về cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã (qua Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị) tiến hành thống kê, kiểm tra tình hình thiệt hại để tổng hợp báo cáo gửi về cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, đề nghị bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Các nguồn lực khác

Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn được thực hiện theo phương thức “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, sử dụng hiệu quả nguồn lực hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, nguồn kinh phí tài trợ, hợp tác của các tổ chức.

VII. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự phường

- Cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh các kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương. Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị sẵn sàng để huy động ứng cứu kịp thời khi xảy ra thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại mức thấp nhất.

- Lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường.

- Thường xuyên kiểm tra các vị trí xung yếu trên địa bàn để đề xuất giải pháp phòng ngừa và ứng phó nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản cho người dân và Nhà nước. Kiên quyết xử lý các trường hợp không chấp hành chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chỉ huy phòng.

- Chấp hành nghiêm chỉnh kế hoạch hàng năm về tập huấn, tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn theo kế hoạch của UBND phường về thực hiện đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro do thiên tai dựa vào cộng đồng trên địa bàn phường.

- Tổ chức lực lượng trực ban theo quy định; Chủ động thực hiện tốt công tác 4 tại chỗ trong phòng, chống thiên tai nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

2. Trách nhiệm các phòng, ban chuyên môn

2.1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Thu thập xử lý thông tin, báo cáo Ban Chỉ huy phường để ra các chỉ lệnh kịp thời về phòng, chống thiên tai; xây dựng, dự thảo báo cáo theo quy định.

- Tổng hợp thông báo từ đài khí tượng thủy văn tỉnh, các đơn vị liên quan, các trạm đo mưa và trạm đo mực nước trên địa bàn phục vụ để thông tin cảnh báo kịp thời, chủ động phòng, chống ứng phó đạt hiệu quả.

- Tham mưu cho Ban Chỉ huy phường thủ dân sự phường về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn; tổ chức lực lượng trực ban theo quy định và phối hợp với phòng ban, các đơn vị liên quan chủ động nắm bắt tình hình thời tiết, các rủi ro thiên tai có thể xảy ra, chủ động tham mưu xử lý về biện pháp công trình, huy động nguồn vốn, nhân lực, điều tiết lực lượng cán bộ kỹ thuật, cán bộ tăng cường các lực lượng về các vị trí xung yếu, trọng điểm sẵn sàng ứng cứu khi có các tình huống đột xuất bất ngờ xảy ra.

- Chỉ đạo đảm bảo về dự trữ nhiên liệu, hàng hóa nhu yếu phẩm trong khắc phục hậu quả thiên tai khi có tình huống đột xuất bất ngờ xảy ra.

- Chủ động xây dựng dự toán kinh phí hoạt động cho Ban Chỉ huy phường thủ dân sự của phường hoạt động; đảm bảo các điều kiện phòng, chống thiên tai có hiệu quả.

- Chủ động tham mưu cho UBND phường chuẩn bị mọi điều kiện để thực hiện việc tái sản xuất sau sự cố tình huống xảy ra.

2.2. Phòng Văn hoá - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, chế độ phát tin cảnh báo, thông báo, truyền tin khi xảy ra thiên tai theo quy định, thực hiện các chương trình chuyên đề về phòng, chống, ứng phó thiên tai, hiểm họa.

2.3. Ban Chỉ huy quân sự phường, Công an phường

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Sẵn sàng lực lượng, phương tiện tham gia xử lý các tình huống theo phương châm “4 tại chỗ”. Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, lực lượng cơ động, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai; đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công của Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự phường và Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.

- Ban Chỉ huy quân sự phường thống nhất với Công an phường trong công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Chủ động phối hợp với Công an phường chỉ đạo việc xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân; ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật, đảm bảo phòng, chống cháy nổ có hiệu quả.

2.4. Trạm Y tế phường

Chuẩn bị thuốc và dụng cụ y tế, phòng ngừa dịch bệnh, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, khắc phục hậu quả lụt bão; Xây dựng phương án của ngành để tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, ứng phó với thiên tai có thể xảy ra.

2.5. Các Trường THCS, Tiểu học, Mầm non và các đơn vị trường học đóng trên địa bàn phường

- Chủ động xây dựng phương án phòng, chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại thấp nhất do thiên tai gây ra đối với con người, cơ sở vật chất trường học; xong vẫn đảm bảo tiến độ, chất lượng học tập và các quy định của ngành.

- Tập trung tuyên truyền cho giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh những rủi ro thiên tai thường xảy ra trên địa bàn và tác hại của chúng; cách phòng, chống thiên tai có hiệu quả thiết thực nhất.

- Đảm bảo an ninh trật tự ở các trường, lớp học khi có thiên tai đột xuất bất ngờ xảy ra; Tổ chức liên hệ chặt chẽ với Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự phường trong việc thực hiện phòng, chống thiên tai của ngành.

2.6. Các tổ dân phố

Thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ”, chú ý công tác cứu hộ, cứu nạn và công tác tự quản tại chỗ đặt lên hàng đầu và không chậm trễ, mỗi tổ dân phố chuẩn bị phương tiện để di dời, sơ tán các hộ ven suối, hộ bị sạt lở. Tuyên truyền vận động nhân dân nắm tình hình thiên tai, chủ động chằng chống nhà cửa, bảo vệ người, tài sản và vật nuôi khi có thông báo tình huống khẩn cấp do thiên tai xảy ra trên địa bàn mình quản lý.

3. Các thành viên Ban Chỉ huy phòng thủ dân sự phường

Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Chủ trì phối hợp với các ban ngành liên quan kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tại một số vị trí trọng điểm.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; phối hợp thực hiện công tác sơ, cấp cứu, chữa trị người bị nạn; tích cực vận động các đơn vị, cá nhân giúp đỡ người dân và địa phương bị thiệt hại; tổ chức tiếp nhận và phân phối hàng cứu trợ kịp thời cho các gia đình bị thiệt hại do thiên tai gây ra.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030 của Ủy ban nhân dân phường Đoàn Kết./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp & Môi trường;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, PCT UBND phường (đ/c Hưng);
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường;
- BCH phòng thủ dân sự phường;
- Công an, Quân sự phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các đơn vị trường học trực thuộc UBND phường;
- Các tổ dân phố trên địa bàn phường;
- Lưu: VT, KTHTĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Đại Thắng

